

Số: 07/2022/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đ

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đ; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn M, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Gia Lai. Trụ sở: 01 P, phường S, Thành phố Pl, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền lại bà Phan Thị Thúy P, chức vụ Nhân viên phòng phát triển kinh doanh.

Bị đơn: Phạm Văn B và Trần Thị M.

Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: Ông Phạm Văn B và bà Trần Thị M công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ** thông qua **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Gia Lai**, số tiền gốc là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) và lãi suất tính đến ngày 20/01/2022 là 117.076.027đ (Một trăm mười bảy triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 20/01/2022 là 467.514.384đ (Bốn trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm mười bốn nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng).

Về thời hạn, phương thức trả tiền: Ông Phạm Văn B và bà Trần Thị M thống nhất có nghĩa vụ chung trả nợ cho [Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ](#) thông qua [Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ](#) – Chi nhánh Gia Lai số tiền gốc là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) và lãi suất tính đến ngày 20/01/2022 là 117.076.027đ (Một trăm mười bảy triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 20/01/2022 là 467.514.384đ (Bốn trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm mười bốn nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng).

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 20/01/2022 đến ngày 20/4/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Hòa giải thành là ngày 20/01/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp ông Phạm Văn B và bà Trần Thị M không trả được nợ thì ông và bà M nhất trí giao tài sản cho Ngân hàng để Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số N0039/TC18 ngày 12/01/2018 được công chứng tại văn phòng công chứng số 1 tỉnh Gia Lai giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Phạm Văn B và bà Trần Thị M, tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 359186 được Ủy ban nhân dân huyện CP cấp ngày 23/12/2013, thửa đất số: 27 tờ bản đồ số 28, diện tích 2431,4m² tại Thôn H, xã P, huyện CP, tỉnh Gia Lai;

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 359196 được Ủy ban nhân dân huyện CP cấp ngày 23/12/2013, thửa đất số: 73 tờ bản đồ số 63, diện tích 6325,0m² tại Thôn H, xã P, huyện CP, tỉnh Gia Lai;

Về án phí dân sự sơ thẩm: án phí 11.350.287đ (Mười một triệu ba trăm năm mươi nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng).

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận Bị đơn ông Phạm Văn B và bà Trần Thị M có nghĩa vụ chung tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.350.287đ (Mười một triệu ba trăm năm mươi nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho [Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ](#) thông qua [Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ](#) – Chi nhánh Gia Lai, số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 10.676.273đ (Mười triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm bảy

mười ba đồng) theo biên lai thu tiền số 0006186 ngày 19/11/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí Tố tụng: Ông Phạm Văn B và bà Trần Thị thanh toán lại cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ** thông qua **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ** – Chi nhánh Gia Lai, số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) là chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Trung Thực